

Số: **56** /2022/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày **09** tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định nội dung, mức chi cho các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số 4395/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 576/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi cho các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 72/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu lạc bộ, tổ chức các kỳ thi phổ thông, thi học sinh giỏi tại tỉnh.

2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XV, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ



QUY ĐỊNH

Nội dung, mức chi cho các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Nghị quyết số **56** /2022/NQ-HĐND ngày **09** tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức chi tiền công cho các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu; cụ thể các kỳ thi sau: Thi tốt nghiệp trung học phổ thông; thi tuyển sinh đầu cấp trung học phổ thông (tuyển sinh vào lớp 10); thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh các môn văn hóa; thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia lớp 12 trung học phổ thông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi tại Điều 1 của Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Mức chi tiền công cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ tại kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia lớp 12 trung học phổ thông: Bằng mức chi quy định tại Điều 5 của Quy định này.

2. Mức chi tiền công cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ tại các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa; thi tuyển sinh đầu cấp trung học phổ thông và các kỳ thi do cấp tỉnh tổ chức: Bằng 80% mức chi quy định tại Điều 5 của Quy định này.

3. Mức chi tiền công cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ tại các kỳ thi do cấp huyện, cấp trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức: Bằng 70% mức chi quy định tại Điều 5 của Quy định này.

4. Mức chi quy định tại Nghị quyết này được thực hiện cho những ngày thực tế làm việc trong thời gian chính thức tổ chức các kỳ thi quy định tại Điều 1 Quy định này. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày thì chỉ được hưởng một mức tiền công cao nhất.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện được bảo đảm từ nguồn sự nghiệp giáo dục - đào tạo theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành (cấp nào tổ chức các kỳ thi quy định tại Điều 1 Quy định này thì do ngân sách cấp đó bảo đảm).



2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Mức chi tiền công cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Ban chỉ đạo thi	
a	Trưởng ban	400.000 đồng/người/ngày
b	Phó Trưởng ban thường trực (chỉ áp dụng đối với kỳ thi tốt nghiệp THPT)	350.000 đồng/người/ngày
c	Phó Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày
d	Ủy viên, Thư ký	250.000 đồng/người/ngày
2	Hội đồng thi	
a	Chủ tịch	400.000 đồng/người/ngày
b	Phó Chủ tịch	300.000 đồng/người/ngày
c	Ủy viên	250.000 đồng/người/ngày
3	Ban thư ký Hội đồng thi (chỉ áp dụng đối với kỳ thi tốt nghiệp THPT)	
a	Trưởng ban	340.000 đồng/người/ngày
b	Phó Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày
c	Ủy viên	260.000 đồng/người/ngày
4	Hội đồng/Ban ra đề thi	
a	Chủ tịch/Trưởng ban	400.000 đồng/người/ngày
b	Phó Chủ tịch/Phó Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày
c	Thư ký	250.000 đồng/người/ngày
d	Bảo vệ vòng trong (24h/ngày)	240.000 đồng/người/ngày
đ	Bảo vệ vòng ngoài	130.000 đồng/người/ngày
e	Ủy viên là người ra đề thi	400.000 đồng/người/ngày

TT	Nội dung chi	Mức chi
5	Hội đồng/Ban in sao đề thi (chỉ áp dụng đối với kỳ thi tốt nghiệp THPT)	
a	Chủ tịch/Trưởng ban	340.000 đồng/người/ngày
b	Phó Chủ tịch/Phó Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày
c	Ủy viên, Thư ký làm việc cách ly	260.000 đồng/người/ngày
d	Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ làm việc cách ly (24h/ngày)	240.000 đồng/người/ngày
đ	Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ vòng ngoài	130.000 đồng/người/ngày
6	Thành viên bộ phận vận chuyển đề thi	240.000 đồng/người/ngày
7	Hội đồng coi thi/Ban coi thi	
a	Chủ tịch/Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày
b	Phó Chủ tịch/Phó Trưởng ban Thường trực (chỉ áp dụng với kỳ thi tốt nghiệp THPT)	280.000 đồng/người/ngày
c	Phó Chủ tịch/Phó Trưởng ban	260.000 đồng/người/ngày
d	Ủy viên, Thư ký, Kỹ thuật viên, Giám thị/Cán bộ coi thi	240.000 đồng/người/ngày
đ	Công an, Bảo vệ, Phục vụ	130.000 đồng/người/ngày
8	Ban/Tổ làm phách	
a	Trưởng ban/Tổ trưởng	340.000 đồng/người/ngày
b	Phó Trưởng ban/Tổ phó	280.000 đồng/người/ngày
c	Ủy viên, Thư ký; Nhân viên phục vụ, Bảo vệ làm việc cách ly (24h/ngày)	220.000 đồng/người/ngày
d	Nhân viên phục vụ, Bảo vệ vòng ngoài	130.000 đồng/người/ngày
9	Hội đồng chấm thi/Ban chấm thi, Hội đồng phúc khảo/Ban phúc khảo, Hội đồng chấm thẩm định bài thi/Ban chấm thẩm định bài thi	
a	Chủ tịch/Trưởng ban	340.000 đồng/người/ngày
b	Phó Chủ tịch Thường trực/Phó Trưởng ban	280.000 đồng/người/ngày



TT	Nội dung chi	Mức chi
	Thường trực (chỉ áp dụng với kỳ thi tốt nghiệp THPT)	
c	Phó Chủ tịch/Phó Trưởng ban	260.000 đồng/người/ngày
d	Thư ký, Kỹ thuật viên	240.000 đồng/người/ngày
đ	Ủy viên là người trực tiếp chấm thi	400.000 đồng/người/ngày
e	Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ	130.000 đồng/người/ngày

